

Số: /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2026, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện Thông tư số 06/2025/TT-TTCT ngày 29/9/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ thông tin, báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Công văn số 1694/TTCT-KHTC, ngày 05/6/2026 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác thanh tra 6 tháng và Quý II năm 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Luật PCTN), Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch, chương trình hành động về công tác PCTN, TC năm 2026¹ với mục đích triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTN, TC theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đề kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành

¹ Quyết định số 02626/QĐ-UBND ngày 31/12/2026 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 04/03/2026 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

vi, vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường thu hồi tài sản do tham nhũng mà có; góp phần xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về PCTN, TC.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh đã ban hành 98 văn bản mới để triển khai thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành chiến lược Quốc gia về PCTN, TC đến năm 2030; trong kỳ, UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác PCTN, TC đến năm 2030 hướng tới mục tiêu khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính; tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Để triển khai thực hiện công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật nói chung và quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch để triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và công tác PCTN TC nói riêng². Cùng với việc lồng ghép trong các buổi sinh hoạt thường

² Kế hoạch số 0166/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDL), hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 trên địa bàn

kỳ, trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị tổ chức được 46 lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về PCTN, TC, cho 4.143 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia, phát hành 3.056 đầu sách tuyên truyền pháp luật về PCTN, TC.

d) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

UBND tỉnh tiếp tục triển khai Kế hoạch số 173/KH-UBND, ngày 07/11/2023 về việc triển khai thực hiện công tác PCTN, TC đến năm 2030; đồng thời đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, thực hiện xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính; tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-TTCTP ngày 30/7/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 011/2025/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh Đắk Lắk; theo đó, Thanh tra tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN, TC; thực hiện phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng và phối hợp trong việc tổng hợp, đánh giá, dự

báo tình hình tham nhũng; kiến nghị chính sách, pháp luật, giải pháp phòng ngừa, PCTN, TC; kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật; chủ trì, tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh theo Kế hoạch và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

e) Kết quả hoạt động thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

Trong kỳ báo cáo, đã triển khai 12 đoàn thanh tra có nội dung thanh tra về công tác PCTN, TC tại 32 đơn vị. Kết quả: Có 04 đoàn đã ban hành kết luận thanh tra, 03 đoàn đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị, 05 đoàn đang thanh tra trực tiếp. Qua công tác thanh tra, đã góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. So sánh với cùng kỳ 6 tháng cuối năm năm 2025, số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, TC tăng 11 cuộc.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Trong kỳ, thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện công khai quản lý, sử dụng tài chính, công khai việc mua sắm công, đầu tư xây dựng năm 2025 và dự toán chi năm 2026; đồng thời, niêm yết các văn bản, thủ tục hành chính, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo; thực hiện kê khai và công khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức tại trụ sở cơ quan; đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động tại 23 đơn vị, qua kiểm tra đã góp phần chấn chỉnh các phòng, ban chuyên môn tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các quy định của pháp luật về công khai minh bạch trong tổ chức và hoạt động.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong kỳ, UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục rà soát, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ với tiêu chí: Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện công tác; thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy; các đơn vị trong tỉnh đã ban hành mới 14 văn bản thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nếp sống văn minh, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức. Trong kỳ, có 18 đơn vị đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn để qua đó kịp thời chấn chỉnh các đơn vị tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các quy định của pháp luật về quy tắc ứng xử.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng. Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 14 công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch về công nghệ thông tin, chính quyền số, chuyển đổi số; gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, duy trì áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hộp thư điện tử công vụ; thực hiện dịch vụ hành chính công trực tuyến, phối hợp với Bưu điện tỉnh tiếp nhận hồ sơ. Các phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung, Hệ thống quản lý dữ liệu công chứng - chứng thực, Quản lý vụ việc trợ giúp pháp lý dùng chung được vận hành thông suốt; duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan. Trong kỳ, số dịch công trực tuyến là 35.035 dịch vụ; trong đó, số dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 10.682; dịch vụ công trực tuyến 1 phần là 24.353. 100% các cơ quan đơn vị điều thực hiện chi trả lương và thanh toán qua dịch vụ ngân hàng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 0153/KH-UBND ngày 23/12/2025 về việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Qua đó, 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định. Kết quả có 2.167 người kê khai

TSTN (thuộc diện kiểm soát của Thanh tra tỉnh), trong đó kê khai lần đầu là 53 người, kê khai hằng năm là 2008, kê khai bổ sung 115 người).

Thực hiện Công văn số 3136/TTCP-C.IV ngày 04/12/2025 của Thanh tra Chính phủ về việc định hướng xây dựng kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2026, căn cứ nội dung theo định hướng của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 về việc phê duyệt nội dung xác minh tài sản, thu nhập năm 2026 và chỉ đạo Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện theo quy định.

3. Kết quả tự đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh:

Thực hiện Kế hoạch số 286/KH-TTTP ngày 04/22/2026 của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2025 và Quyết định số 166/QĐ-TTTP ngày 13/3/2026 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành “Bộ chỉ số đánh giá và Tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2025”.

Ngày 25/3/2026, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 92/KH-UBND về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2025; ngày 8/4/2026, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1147/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác và Bộ phận giúp việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2025, kết quả tự đánh giá công tác PCTN năm 2025 tỉnh Đắk Lắk đạt 81,5/100 điểm, tăng 3,1 điểm so với năm 2024.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Không có.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.

Trong kỳ báo cáo, Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện 12 đoàn thanh tra có nội dung thanh tra về công tác PCTN, TC tại 32 đơn vị; kết quả có 04 đoàn đã ban hành kết luận thanh tra, 03 đoàn đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị, 05 đoàn đang thanh tra trực tiếp. Qua hoạt động thanh tra, chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

c) *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Không có.

d) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua các hoạt động khác (nếu có):* Không có

đ) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương*

Kết quả: Trong 6 tháng đầu năm 2026, tỉnh Đắk Lắk đã thụ lý điều tra đối với 40 vụ án, 67 bị can về tham nhũng (trong đó khởi tố mới 22 vụ 39 bị can). Đã kết luận điều tra chuyển Viện kiểm sát nhân dân đề nghị truy tố 12 vụ 18 bị can; tạm đình chỉ 01 vụ.

e) *Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*

Trong kỳ, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện thu hồi xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: 7,037/15,08 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 47%.

5. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; chỉ đạo các sở, ngành có liên quan hướng dẫn một số nội dung về thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước; khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ vào quy định của Luật PCTN và luật khác có liên quan, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình.

6. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh và có văn bản trả lời đối với thông tin do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên chuyển đến. Các cơ quan Thanh tra, Tư pháp,... tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể

trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN đến các thành viên, hội viên và Nhân dân.

UBND tỉnh kịp thời thông tin kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng; các cơ quan báo chí, ngôn luận cũng đã thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; nhiều vụ việc sai phạm, có dấu hiệu tiêu cực liên quan đến cán bộ, công chức đã được báo chí phản ánh, giúp cho các cơ quan chức năng vào cuộc kiểm tra, điều tra, xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến tiêu cực, tham nhũng, được dư luận đồng tình.

7. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương.

Thời gian qua, công tác đấu tranh PCTN, TC đã đạt được những kết quả tích cực, để lại dấu ấn tốt, lan tỏa mạnh mẽ, được dư luận đồng tình, đánh giá cao; nhận định công tác đấu tranh PCTN, TC phải được xây dựng từ cơ sở nên UBND tỉnh đã nghiêm túc triển khai công tác đánh giá công tác PCTN,TC cấp tỉnh theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, qua đó nhận định đúng thực trạng việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh để kịp thời có biện pháp khắc phục với mục tiêu thực hiện tốt hơn nữa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác PCTN, TC.

2. Qua kết quả đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2026 so sánh với 6 tháng cuối năm 2025 có sự chuyển biến rõ nét hơn, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được các cấp, các ngành trong tỉnh được chú trọng hơn, việc triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện đồng bộ, đạt hiệu quả cao.

3. Qua việc tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của địa phương tự đánh giá, cơ bản đã hoàn thành tốt mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Công tác PCTN, TC tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn thiếu quyết liệt; chưa chú trọng công tác thanh tra, tự kiểm tra nội bộ; việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị để xảy ra tham nhũng chưa được thực hiện quyết liệt theo quy định; chưa chủ động đề phòng ngừa, phát hiện tham nhũng, tiêu cực.

- Việc triển khai thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước còn hạn chế.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Công tác PCTN, TC tại một số đơn vị, địa phương chưa có chuyển biến rõ rệt, trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác PCTN TC chưa cao, việc phát hiện, xử lý tội phạm tham nhũng còn rất hạn chế; cơ chế tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ cơ quan còn yếu; cơ chế kiểm soát quyền lực, công khai, minh bạch tài sản đối với người có chức vụ, quyền hạn chưa hiệu quả tạo cơ hội cho đối tượng có điều kiện tham nhũng lợi dụng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN; phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý; chú trọng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức và công dân, phát huy nhân tố tích cực trong đấu tranh PCTN, TC.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực và các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi những vi phạm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập và việc tặng quà, nộp lại quà tặng; thường xuyên rà soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ; tổ chức xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức Chính trị - Xã hội và nhân dân trong việc phát hiện, đấu tranh PCTN, TC; tăng cường giám sát đối với việc thực thi trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan Nhà nước và người có thẩm quyền trong PCTN, TC nói chung và trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng nói riêng; đề cao vai trò giám sát của Nhân dân trong công tác PCTN, TC.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không.

Trên đây là Báo cáo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định./.

(Kèm theo Biểu số: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN)

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục Phòng, chống tham nhũng, TTCP;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính, TTCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Vn. 05b).

} (để báo cáo)

CHỦ TỊCH

Đỗ Hữu Huy